

Bản án số: 172/2017/HSST
Ngày 18-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phú;
2. Bà Lê Thị Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 18 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 167/2017/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Chỉ C, sinh năm 1992 tại tỉnh H; nơi ĐKNKTT: Xóm Bắc T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Nguyễn Chỉ T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2016 cho đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

1. Đặng Đình Q, sinh năm 1995, trú tại: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)
2. Phan Đình D, sinh năm 1995, trú tại: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Đặng Thị T, sinh năm 1985, trú tại: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Nhà trọ T đường D4, khu công nghiệp M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. (có mặt)
2. Phan Văn Nam, sinh năm 1995, trú tại: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Chỉ C bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/7/2016, Nguyễn Chỉ C đến nhà hàng tiệc cưới Hoa Thiên Lý tại Khu phố 2, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương để dự đám cưới của bạn. Do trước đây em trai của C bị một nhóm thanh niên đánh ở quê nhưng C không biết là ai. Nghĩ D biết sự việc nên C kêu D ra nhà vệ sinh nhà hàng và hỏi D có biết ai đánh không thì D trả lời không biết. Sau đó D và C tiếp tục vào dự tiệc cưới. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi tiệc cưới sắp hết C ra trước cổng nhà hàng để chuẩn bị ra về thì gặp lại D. Lúc này, C lại tiếp tục hỏi D “Mày có biết lúc trước ai đánh em trai tao không”, D trả lời “Không biết, mà có biết tao cũng không nói với mày”, nghe D nói vậy, C bực tức dùng tay tát vào D hai cái vào mặt. Thấy D bị đánh, bạn của D là Đặng Đình Q và một số người bạn khác của D chạy đến can ngăn và đánh trả lại C. Bị D và nhóm của D đánh trả, C bỏ chạy cách nhà hàng gần 200 mét rồi gọi điện cho Hùng (không xác định được lai lịch, địa chỉ) nhờ Hùng đến đánh D và nhóm bạn của D. Khoảng 05 phút sau, Hùng cùng 3 thanh niên (không xác định được lai lịch, địa chỉ) đến gặp C. C dẫn Hùng và 3 thanh niên quay lại nhà hàng Hoa Thiên Lý. Tại đây, C thấy D đang ngồi phía sau cùng trên xe mô tô chờ ba chuẩn bị đi thì C dùng tay đánh D và kéo D ngã xuống đất. Thấy D bị đánh, Đặng Đình Q và Phan Văn N chạy đến can ngăn thì bị Hùng và ba đối tượng đi cùng đánh và dùng hung khí đâm D, Q gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung Tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Bình Dương số: 289/2016/GĐPY ngày 30/8/2016 đối với Đặng Đình Q được xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 40%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung Tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Bình Dương số: 291/2016/GĐPY ngày 30/8/2016 đối với Phan Đình D được xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 8%.

Tại cáo trạng số: 189/QĐ/KSĐT ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Nguyễn Chỉ C về Tội cố ý gây thương tích theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và xác định: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc hội về lùi hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo C mức hình phạt từ 04 năm đến 05 năm tù.

Giải quyết trách nhiệm dân sự theo thỏa thuận của bị cáo và người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra trước phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và các tài liệu khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24/7/2016 tại nhà hàng tiệc cưới Hoa Thiên Lý thuộc Khu phố 2, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương do có mâu thuẫn khi nghĩ rằng người bị hại Phan Đình D biết người đánh em mình ở quê trước đó dẫn đến hai bên có xảy ra xô xát. C liền rủ Hùng đến đánh D. Sau đó, Ch, Hùng và bạn của Hùng dùng dao và tay nắm, đánh D gây thương tích. Thấy D bị đánh, Đặng Đình Q đến can ngăn thì bị Hùng và ba đối tượng dùng dao đâm gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung Tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Bình Dương số: 291/2016/GDPY ngày 30/8/2016 đối với Phan Đình D được xác định: Vết thương lưng trái 2 x 0,5cm, sọc lành. Thấu ngực, tràn khí, tràn máu màng phổi trái ít, đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái, đã lành, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 8 % (tám phần trăm).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 289/2016/GDPY ngày 30/8/2016 đối với Đặng Đình Q được xác định: Vết thương cạnh ức phải 2 x 0,2cm, thấu ngực, đứt động mạch ngực trong, rách tâm nhĩ phải 0,6cm, rách màng ngoài tim 0,5cm, đã phẫu thuật khâu vết thương tim và khâu cột động mạch ngực trong, sọc lành; vết thương cạnh cột sống thắt lưng phải 4 x 1cm, tràn máu màng phổi phải, thủng thùy giữa phổi phải, đã phẫu thuật khâu vết thương phổi, dẫn lưu màng phổi phải, sọc lành, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 40% (bốn mươi phần trăm).

Văn bản số 65/CV ngày 19/5/2017 Trung Tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Bình Dương về chế hình thành vết thương cạnh ức phải 2 x 0,2cm, chiều nằm ngang, bờ tương đối sắc gọn, thấu ngực, đứt động mạch ngực trong, rách tâm nhĩ phải 0,6cm, rách màng ngoài tim 0,5cm đối với Đặng Đình Q đây là vết thương do vật sắc, có bản dẹt, bề ngang không quá 2cm, có thể có mũi nhọn (ví dụ: dao thái...). Đối vết thương lưng trái 2 x 0,5cm đối Phan Đình D có thể do vật sắc nhọn gây ra.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành Tội cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về Tội cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Mặc dù bị cáo không trực tiếp sử dụng hung khí nhưng đã cùng Hùng và đồng bọn gây thương tích cho bị hại bằng vật sắc, nhọn nên phải chịu hậu quả tội phạm chung mà bị cáo và đồng bọn đã thực hiện. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì coi thường pháp luật, thích dùng vũ lực giải quyết mâu thuẫn, nên bị cáo cố ý phạm tội. Vì vậy cần xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc hội về lùi hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và các bị hại thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường cho ông Đặng Đình Q số tiền 39.000.000 đồng, bồi thường cho ông Phan Đình D số tiền 20.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường chi phí cho người nuôi dưỡng trong thời gian nuôi người bị hại của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đặng Thị T số tiền 1.260.000 đồng, tại phiên tòa bà T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Sau khi gây án các đối tượng đã tẩu thoát cùng vật chứng, không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Đối với đối tượng tên Hùng và các đối tượng đi chung với Hùng là người trực tiếp dùng hung khí gây thương tích cho người bị hại Phan Đình D và Đặng Đình Q do chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên được xem xét xử lý ở vụ án khác khi có căn cứ.

Đối với hành vi gây thương tích của Phan Văn N, do thương tích nhẹ, ông N không yêu cầu xử lý nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chi C phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc hội về lùi hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Chi C 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2016.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 609 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Bị cáo Nguyễn Chi C phải bồi thường cho ông Đặng Đình Q số tiền 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng), bồi thường cho ông Phan Đình D số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.950.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Sỹ Trứ